

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BẢO HUY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI BẢO HUY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO HUY TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109859671

3. Ngày thành lập: 16/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 5, Thôn Phú Mỹ, Xã Thụ Phú, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0984963933

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân cách và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Bán buôn xe có động cơ khác	4511
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
7.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thuốc lá ngoại)	4724
8.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
9.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
12.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động	5224
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

14.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: - Kinh doanh các mặt hàng phục vụ ngành in và nguyên phụ liệu ngành in;	1812
15.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết: - Kinh doanh, sản xuất hóa chất, phân bón (trừ hóa chất y tế, hóa chất bảo vệ thực vật và hóa chất Nhà nước cấm)	2021
16.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: - Mua bán, chế tạo, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp, các sản phẩm cơ khí, thiết bị điện, dây chuyền sản xuất và các công trình kỹ thuật khai thác nguồn năng lượng mới; Thi công lắp đặt đường dây, trạm biến áp 35KW	3320
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
19.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, tài chính)	7020
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
21.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
24.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
25.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
26.	Sản xuất giày, dép	1520
27.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
28.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
29.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
32.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
35.	Xuất bản phần mềm	5820
36.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
37.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310

38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
39.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
40.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
41.	Sản xuất sợi	1311
42.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
43.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
44.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
45.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
46.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
47.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
50.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán, sản xuất các mặt hàng dệt may, đồ nhựa, đồ gia dụng	1399
51.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Mua bán kim loại, hàng kim khí điện máy, vật tư, máy móc thiết bị điện;	4662
52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ lưu trú khác (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke);	5510
53.	Xây dựng công trình thủy	4291
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
55.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
56.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
57.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt, bảo hành các sản phẩm công ty kinh doanh; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;	8299
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

61.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
62.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
63.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
64.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
65.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
66.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
67.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu	7730
68.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
69.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
70.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
71.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820

72.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Sản xuất, mua bán các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, pha lê, thủy tinh, nguyên phụ liệu sản xuất pha lê, thủy tinh; - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ dịch vụ kính thuốc); - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
73.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
74.	Chuyển phát Chi tiết: Dịch vụ chuyển phát nhanh nội địa	5320(Chính)
75.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
76.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng;	4932
77.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
78.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Sản xuất, buôn bán văn phòng phẩm, quà tặng, đồ lưu niệm; - Bán buôn hàng mỹ phẩm (trừ các loại mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu;	4649
79.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
80.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
81.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
82.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
83.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

84.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Mua bán, sản xuất máy móc, phụ tùng, nguyên vật liệu phục vụ ngành dệt may;	4659
85.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
86.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
87.	Bưu chính Chi tiết : - Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; - Cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế;	5310
88.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : - Cung ứng dịch vụ bưu chính trong phạm vi liên tỉnh; - Cung ứng dịch vụ bưu chính quốc tế;	4722
89.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
90.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
91.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ thuốc lá ngoại)	4711
92.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
93.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
94.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
95.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 012050345

Địa chỉ thường trú: Số 73 ngõ 295 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 73 ngõ 295 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 30/11/1980 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 012050345

Địa chỉ thường trú: Số 73 ngõ 295 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 73 ngõ 295 Bạch Mai, Phường Bạch Mai, Quận Hai Bà Trưng,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội